

Số:37/2024/QĐST-HNGĐ

Kim Động, ngày 07 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 57/2024/TLST - HNGĐ ngày 16/5/2024, giữa:

1. Nguyên đơn: chị Tạ Thị O, sinh năm 1989. Nơi cư trú: thôn M, xã S, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Nơi ở hiện nay: thôn T, xã C, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

2. Bị đơn: anh Trần Quang T, sinh năm 1984. Nơi cư trú: thôn M, xã S, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: cháu Trần Gia H, sinh ngày 24/7/2013; cháu Trần Hải P, sinh ngày 09/02/2016 và cháu Trần Trường G, sinh ngày 13/7/2021. Hiện cháu H và cháu P đang ở cùng bố (anh T), cháu G đang ở cùng với mẹ (chị O).

\* Người đại diện theo pháp luật cho các cháu H, P, G: chị Tạ Thị O và anh Trần Quang T (là bố mẹ đẻ).

- Căn cứ vào các Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30/5/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**I.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tạ Thị O và Trần Quang T.

**II.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: chị O và anh T có 03 con chung là cháu Trần Gia H, sinh ngày 24/7/2013; cháu Trần Hải P, sinh ngày 09/02/2016 và cháu Trần Trường G, sinh ngày 13/7/2021. Hiện cháu H và cháu P đang ở cùng anh T, cháu G đang ở cùng với chị O. Chị O và anh T thỏa thuận, giao anh T được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu H và cháu P, giao chị O được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu G đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi), không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai. Chị O và anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung; công nợ; công sức; ruộng canh tác: chị O và anh T đều tự nguyện không đề nghị Toà án giải quyết.

4. Về án phí: chị O và anh T thỏa thuận để chị O chịu cả 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị O đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu số 0000952 ngày 16/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động. Trả lại chị Tạ Thị O 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

**III.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Phòng KTNV và THA - TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã S (GCNKH số 14/2012; ngày 25/02/2012);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Ngọc Oanh**